

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1386 /QĐ-ĐHL

Huế, ngày 24 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên học kỳ I năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Hướng dẫn số 101/HD-ĐHH ngày 29 tháng 01 năm 2015 của Giám đốc Đại học Huế hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản họp ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng xét miễn, giảm học phí chế độ chính sách sinh viên học kỳ II năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2025 - 2026 cho 60 sinh viên hệ chính quy như sau: 60 SV x 1.404.000đ (60% lương cơ sở) x 5 tháng = **421.200.000** đồng
(có danh sách sinh viên được hỗ trợ CPHT kèm theo)

Điều 2. Trưởng phòng: Công tác sinh viên, Kế hoạch - Tài chính và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đại học Huế (để b/c);
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Đức Lương



DANH SÁCH
SINH VIÊN ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026
 (Kèm theo Quyết định số: **88/QĐ-ĐHL** ngày **29** tháng 11 năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa, ngành	Mức cấp (đ)	Số tháng	Thành tiền (đ)
1	22A5010128	Hoàng Thị Mai Hương	07/08/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
2	22A5010143	Siu Ju ki	22/06/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
3	22A5010356	Hồ Thị Thương	15/07/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
4	22A5010362	Đinh Thị Thanh Thủy	01/10/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
5	22A5010373	Hồ Thị Tình	04/06/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
6	22A5010456	Trần Thị Mỹ Châu	17/11/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
7	22A5010551	Ksor Khiết	05/11/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
8	22A5010563	Lý Văn Lầu	28/07/2002	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
9	22A5010604	H Dung My	23/12/2004	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
10	22A5010778	Vi Văn Tú	12/10/2003	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
11	22A5010826	H' Him Mlô	08/03/2002	Luật K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
12	22A5020028	Vi Tuấn Anh	15/05/2003	LKT K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
13	22A5020362	Đinh Thị Sợi	03/07/2004	LKT K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
14	22A5020401	A Thiệt	20/01/2004	LKT K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
15	22A5020402	Hồ Thị Thim	01/03/2004	LKT K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
16	22A5020426	Puih Thương	10/12/2004	LKT K46	1.404.000đ	5	7.020.000đ
17	23A5010059	K' Biêng	23/10/2003	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
18	23A5010098	Vi Thành Đạt	23/04/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
19	23A5010102	Zơ Râm Hiên Diễn	26/12/2004	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
20	23A5010135	Rơ Châm Duyệt	06/11/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
21	23A5010163	Đặng Thị Hạ	01/01/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
22	23A5010192	Siu Hao	31/01/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
23	23A5010220	Lê Việt Hoàng	16/10/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
24	23A5010588	Lê Thị Hoài Phương	14/10/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
25	23A5010713	A Viết Thìn	24/03/2003	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
26	23A5010722	Nguyễn Thị Thoa	30/04/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
27	23A5010890	Nguyễn Chí Vỹ	30/07/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
28	23A5010899	Siu H' Ý	11/05/2005	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
29	23A5010915	Kring Mỹ	25/03/2004	Luật K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
30	23A5020019	Bùi Minh Anh	31/03/2005	LKT K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
31	23A5020088	Nông Đức Chí	22/06/2004	LKT K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa, ngành	Mức cấp (đ)	Số tháng	Thành tiền (đ)
32	23A5020092	Nông Thị Hồng Chuyên	26/01/2005	LKT K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
33	23A5020176	Puih Hàn	15/11/2005	LKT K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
34	23A5020830	Hồ Thị Chung	05/09/2003	LKT K47	1.404.000đ	5	7.020.000đ
35	24A5010271	Chu Thị Thu Hà	23/02/2006	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
36	24A5010481	Sầm Thị Kiều Khang	27/04/2006	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
37	24A5010641	Nông Thị Miến	02/02/2006	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
38	24A5011121	Vi Thị Thúy	30/01/2006	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
39	24A5011212	Hồ Đình Trí	21/09/2005	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
40	24A5011240	A Lăng Trung	20/02/2006	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
41	24A5011292	Coor Việt Úc	31/10/2006	Luật K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
42	24A5020099	Y Biển	03/10/2006	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
43	24A5020109	Lý Thị Hồng Châu	24/06/2005	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
44	24A5020204	Hồ Thị Bích Gái	22/01/2006	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
45	24A5020220	Ksor Hà	24/04/2006	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
46	24A5020286	H- Leo	17/01/2006	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
47	24A5021108	La Thành Trung	12/01/2006	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
48	24A5021230	Nguyễn Văn Hiếu	26/03/2005	LKT K48	1.404.000đ	5	7.020.000đ
49	25A5010411	Nguyễn Văn Huy	02/03/2007	Luật K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
50	25A5011075	Rơ Mah Thu	22/04/2007	Luật K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
51	25A5011255	Ksor H' Tuyn	01/06/2007	Luật K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
52	25A5010645	H' Juyn Mlô	10/05/2006	Luật K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
53	25A5010974	Hồ Văn Sang	14/07/2007	Luật K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
54	25A5021009	Lầu Y Hải Vân	20/11/2007	Luật K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
55	25A5020255	Nguyễn Công Hoàng	16/08/2007	LKT K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
56	25A5020346	Hồ Trung Kiên	06/06/2007	LKT K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
57	25A5021070	Hồ Thị Loan	11/09/2006	LKT K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
58	25A5020474	H' Thuyết Mlô	16/06/2007	LKT K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
59	25A5020785	Lù A Tháng	17/09/2006	LKT K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ
60	25A5020947	Hạng Thị Tranh	12/05/2007	LKT K49	1.404.000đ	5	7.020.000đ

**** Danh sách này có 60 sinh viên được hỗ trợ CPHT với tổng số tiền 421.200.000 đồng/.**